BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỸ THUẬT VIỆT NAM

Số: 219 /ĐHMTVN
V/v báo cáo kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả khảo sát khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2023

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 05 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Công văn số 3943/BGDĐT-GDĐH ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp;

Thực hiện Công văn số 766/QLCL-KĐCLGD ngày 20 tháng 04 năm 2018 của Cục Quản lý chất lượng về việc hướng dẫn tự đánh giá cơ sở giáo dục đại học.

Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam đã triển khai khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp (SVTN) năm 2023, tình hình cụ thể như sau:

1. Tình hình chung

- Tổng số SVTN đại học năm 2023 là: 106 sinh viên, toàn bộ là sinh viên hệ chính quy;
- Số Sinh viên phản hồi: 100
- Số sinh viên không phản hồi: 06
- Thời gian SVTN: 08/08/2023.

1.1. Thuận lợi.

- Hoạt động khảo sát tình hình việc làm của SVTN năm học 2023 được thực hiện theo đúng kế hoạch và quy trình đã được phê duyệt;
- Đa số SVTN tích cực hợp tác với Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục và Công

tác sinh viên (BĐCLGD&CTSV), phần lớn SV vẫn còn giữ liên lạc với phòng BĐCLGD&CTSV, một số SV khác đang học nên thông tin thu được đáng tin cậy và tương đối đầy đủ;

1.2 Khó khăn

- Một số ít SV sau khi tốt nghiệp thay đổi số điện thoại và Email khi ra trường nên việc liên lạc khó khăn;

- Một số SV quá bận với công việc hoặc chưa quan tâm đến gửi thông tin phản hồi;

- SVTN Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam sau khi ra trường có môi trường làm việc phong phú, đa dạng và tính chất công việc đặc thù với khả năng làm việc độc lập (Sáng tác tự do, mức độ dịch chuyển liên tục, không ổn định tại một chỗ…) tuy vậy, số lượng SVTN tham gia khảo sát vẫn đạt tỷ lệ 94.34%.

2. Nội dung khảo sát

- Khảo sát về tình hình việc làm sau tốt nghiệp của SVTN năm 2023: tỷ lệ SV có việc làm; thời gian có việc làm sau tốt nghiệp; khu vực làm việc; công việc có phù hợp với ngành được đào tạo; các kiến thức, kỹ năng được học có bổ trợ hiệu quả trong công tác; mức thu nhập bình quân hàng tháng v.v..

- Ý kiến đóng góp, nâng cao hiệu quả đào tạo của Nhà trường.

3. Phạm vi khảo sát, mẫu khảo sát

- Đợt khảo sát được thực hiện đối với khóa SVTN năm 2023 (Khóa 62 ngành Hội họa, Đồ họa, Điêu khắc; Khóa 10 Ngành Thiết kế đồ họa, Khóa 22 ngành Sư phạm Mỹ thuật hệ đại học chính quy và một số SV tốt nghiệp muộn khóa trước).

- Mẫu khảo sát: Việc khảo sát tình hình việc làm của SVTN được thực hiện bằng phiếu khảo sát *02-KS2018*.

4. Hình thức tổ chức

4.1. Quy trình thực hiện

- Phòng BĐCLGD&CTSV là đơn vị đầu mối xây dựng kế hoạch và triển khai công tác khảo sát tình hình việc làm của SVTN năm 2023.

- Kiểm tra lại mẫu phiếu khảo sát *02-KS2018* (mẫu phiếu online)

- Phối hợp với Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế lấy danh sách sinh viên tốt nghiệp năm 2023 để khảo sát.

- Tiếp nhận kết quả, tổng hợp, phân tích kết quả.

- Báo cáo, đánh giá kết quả khảo sát và có các kiến nghị, đề xuất.

4.2. Hình thức khảo sát

Khảo sát trực tuyến qua mẫu phiếu khảo sát online *02-KS2018 https://bitly.com.vn/eptqnz* (danh sách SV và hình thức khảo sát ở Phụ lục 2).

5. Thời gian thực hiện

- 6/2024: Lập kế hoạch, lấy thông tin sinh viên tốt nghiệp;

- 10/06/2024 – 28/08/2024: Tiến hành khảo sát bằng hình thức trực tuyến;

- 28/08 - 10/9/2024: Thống kê, tổng hợp kết quả, viết báo cáo.

6. Kết quả khảo sát

6.1. Tình hình việc làm

Tình hình việc làm của SVTN năm 2023 cho thấy ở Bảng 1:

Bảng 1: Tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2023

TT	Ngành đào tạo		Số SVTN		Số SV phản hồi		Tình hình việc làm					Tỷ lệ SV có việc làm/ tổng số sinh viên tốt nghiệp phản hồi	Tỷ lệ SVTN có việc làm/ tổng số sinh viên tốt nghiệp
							Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm		
	Mã ngành	Tên ngành	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	7210103	Hội họa	29	21	28	21	7	10	5	4	3	93%	89.66%
2	7210104	Đồ họa	9	7	9	7	0	4	2	2	1	89%	88.89%
3	7210403	Thiết kế đồ họa	48	37	44	34	20	18	2	2	6	95%	87.50%
4	7140222	Sư phạm Mỹ thuật	11	6	11	6	6	2	1	1	1	91%	90.91%
5	7210105	Điêu khắc	8	0	7	0	5	1	0	1	1	100%	87.50%
6	7210101	Lý luận, LS&PBMT	1	1	1	1	0	0	0	1	0	100%	100%
Tổng cộng:			106	72	100	69	38	35	10	11	12	94%	88.68%

*Ghi chú: * : (10) (11) SV có việc làm = Số sinh viên tốt nghiệp có việc làm + Số sinh viên tiếp tục học.*

Căn cứ vào kết quả khảo sát và số liệu của bảng 1, có thể thấy rằng:

- Hầu hết SV các ngành khác nhau sau khi tốt nghiệp đều có việc làm chiếm tỉ lệ 94% trên tổng số SVTN phản hồi. SVTN Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam sau khi

ra trường có môi trường làm việc phong phú, đa dạng và tính chất công việc đặc thù với khả năng làm việc độc lập cao. Có nhiều sinh viên sau khi ra trường tự mở xưởng vẽ sáng tác tự do mà vẫn có thu nhập ổn định, thậm chí có những sinh viên mở xưởng vẽ tại nhà.

- Số SV chưa có việc làm gồm 12 SV chiếm tỉ lệ là 11.32%/Tổng số SVTN phản hồi.

6.2. Khu vực làm việc của sinh viên

Khu vực việc làm của sinh viên tốt nghiệp cho thấy ở bảng 2.

Bảng 2: Khu vực làm việc của SV tốt nghiệp 2023

TT	Tên ngành đào tạo	Tổng số SVTN	Số SV phản hồi	Khu vực làm việc			
				Khu vực nhà nước	Khu vực tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài
1	Hội họa	29	28	0	14	7	1
2	Đồ họa	9	9	0	4	1	1
3	Thiết kế đồ họa	48	44	1	30	6	3
4	Sư phạm Mỹ thuật	11	11	0	6	3	0
5	Điêu khắc	8	7	0	4	2	0
6	Lý luận & LSPBMT	1	1	0	0	0	0
Tổng cộng:		**106**	**100**	**1**	**58**	**19**	**5**

- Bảng 2 cho thấy có 01 SVTN làm việc ở khu vực nhà nước chiếm tỉ lệ thấp ở mức là: 0.01%. Ở khu vực này có: 01 SV ngành Thiết kế đồ hoạ (phụ lục 3).

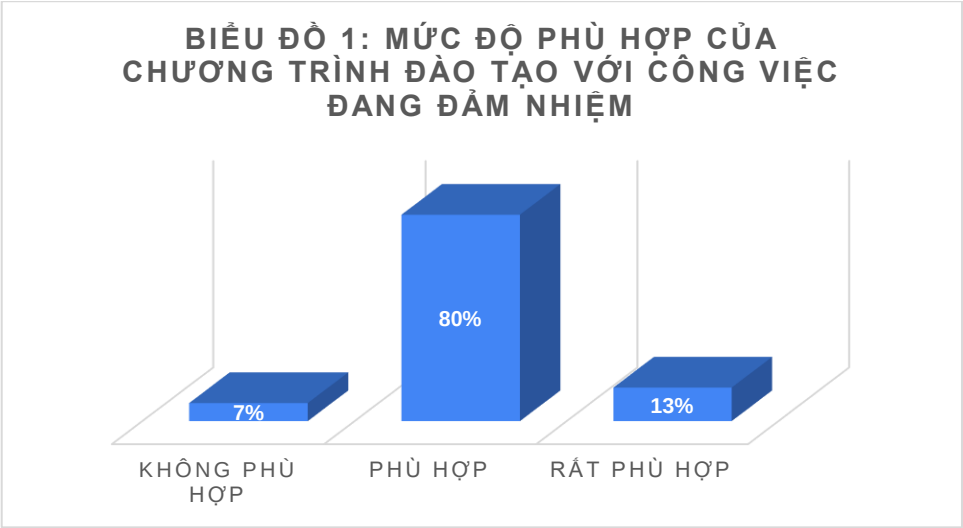
- Đối với khu vực tư nhân có 58 SV làm việc chiếm tỉ lệ cao nhất là 58%, trong đó tập trung hầu hết ở tất cả các ngành đào tạo như: 14 SV Hội họa, 04 SV Đồ họa, 30 SV Thiết kế đồ họa, 06 SV Sư phạm mỹ thuật, 04 SV Điêu khắc.

- Khu vực liên doanh nước ngoài có 5 SV chiếm tỉ lệ là: 0.05%. Trong đó có 01 SV ngành Hội họa, 01 SV ngành Đồ hoạ và 03 SV ngành Thiết kế Đồ họa.

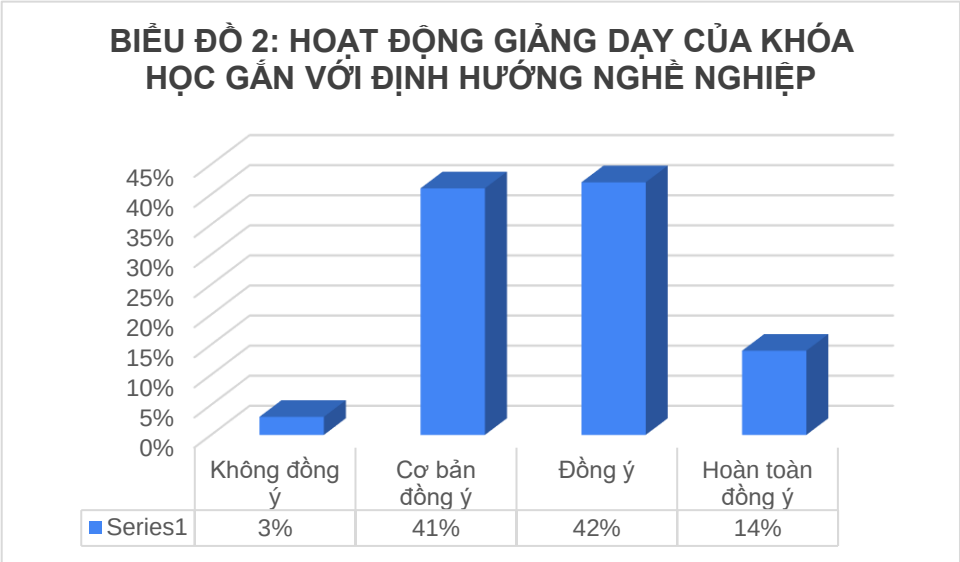
- Có 19 SVTN tự tạo việc làm chiếm tỉ lệ là: 19%, trong đó gồm 07 SV ngành Hội họa, 01 SV ngành Đồ hoạ, 06 SV ngành Thiết kế Đồ họa, 03 SV Sư phạm mỹ thuật và 02 SV Điêu khắc.

6.3. Mối quan hệ giữa kết quả đào tạo và tình hình việc làm của SVTN

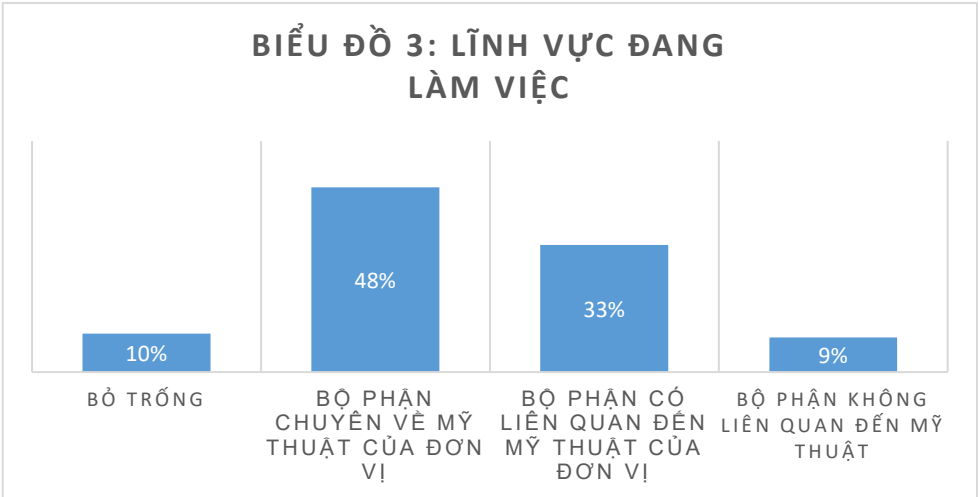
- Mối quan hệ giữa kết quả đào tạo và tình trạng việc làm của SVTN 2023 cho thấy ở Biểu đồ 1, biểu đồ 2 và biểu đồ 3:



Biểu đồ 1 cho thấy đa phần SV cho rằng chương trình đào tạo phù hợp với công việc đang đảm nhiệm. Tỉ lệ SVTN đánh giá ở mức độ phù hợp trở lên đạt 80%.

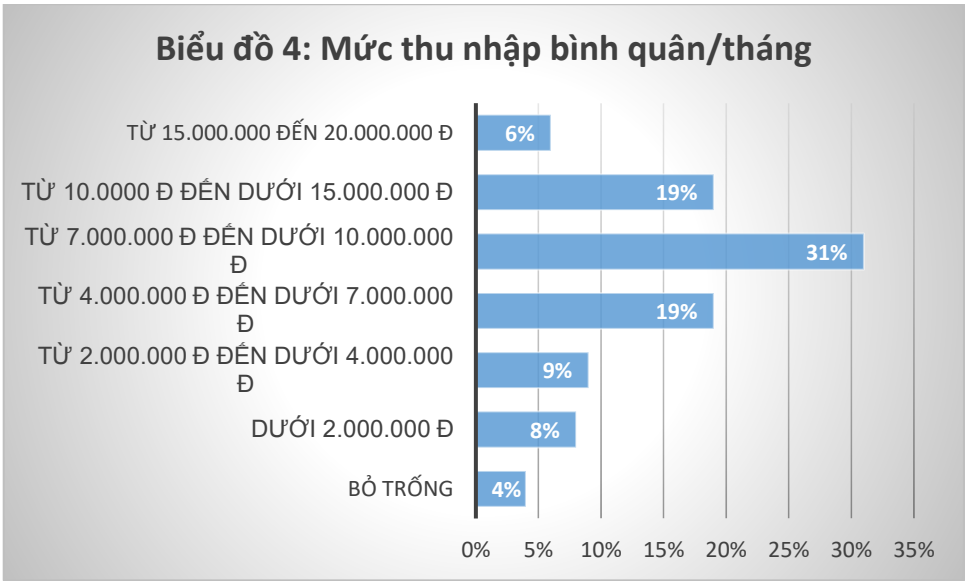


Biểu đồ 2 cho thấy SVTN cơ bản hài lòng đối với vấn đề gắn việc đào tạo trong trường với định hướng nghề nghiệp cho sinh viên. Tỉ lệ tích vào thang đồng ý trở lên chiếm 56%.



Biểu đồ 3 cho thấy SVTN ra trường làm những công việc chuyên về mỹ thuật, đúng ngành được đào tạo chiếm số lượng lớn nhất. Tỉ lệ bình quân đạt 48%.

- Như vậy, so sánh giữa biểu đồ 1, biểu đồ 2 và biểu đồ 3, có thể thấy đa phần SVTN đánh giá các hoạt động đào tạo, chương trình đào tạo của Nhà trường tạm thời đáp ứng được công việc hiện tại mà SV đảm nhận.



Thống kê ở Biểu đồ 4 cho thấy:

- Mức thu nhập bình quân/tháng từ mức 7.000.000đ đến hơn 20.000.000đ chiếm 56%, Từ 2.000.000đ đến dưới 7.000.000đ chiếm 28%.

- Mức thu nhập bình quân của SVTN năm 2023 dao động trung bình khoảng 9.000.000đ/một tháng.

7. Kết luận

- Với kết quả 88.68% SV có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp đã phần nào cho thấy chất lượng các ngành đào tạo hiện nay của Trường là phù hợp với nhu cầu xã hội.

- Kết quả thu được là một trong những kênh thông tin quan trọng giúp Nhà trường tiếp tục nghiên cứu và rà soát các chương trình, các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, sáng tác, tăng cường các điều kiện nhằm duy trì và nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng mục tiêu phát triển của Trường.

- Kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên là căn cứ để nhà Trường thực hiện việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh cho năm học kế tiếp.

- Xu thế đô thị hóa và sự gia tăng nhu cầu sử dụng lao động trong lĩnh vực Mỹ thuật ngày càng tăng, nhiều trường đại học trong cả nước đã và đang nghiên cứu tổ chức đào tạo các ngành, chuyên ngành mà Trường đang đào tạo. Trong tình hình hiện tại, Nhà trường xác định duy trì và đảm bảo chất lượng đào tạo của Trường thông qua một số nội dung sau: tăng cường sự hợp tác giữa Nhà trường với các đơn vị sử dụng lao động thông qua việc ký kết các thỏa thuận hợp tác giữa Nhà trường, các Khoa với các doanh nghiệp, công ty, đơn vị của Nhà nước hoạt động trong lĩnh vực Mỹ thuật nhằm tìm kiếm và đẩy mạnh các cơ hội thực tập cũng như cơ hội việc làm chính thức cho sinh viên của Trường sau khi tốt nghiệp; tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các chương trình đào tạo nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu lao động có chất lượng cao phù hợp với xu thế của xã hội ở lĩnh vực lao động ngành Mỹ thuật.

8. Kiến nghị trong việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh

Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam là Trường đại học đào tạo chuyên sâu mang tính tinh hoa về Mỹ thuật nên rất nhiều nét đặc thù. Chính vì vậy, chỉ tiêu tuyển sinh cần vừa đủ so với quy mô đào tạo của Nhà trường. Kiến nghị chỉ tiêu tuyển sinh cho năm 2025 của Nhà trường là: 140 sinh viên./.

Nơi nhận:
- Đảng Ủy (để b/c);
- HĐ trường (để b/c);
- BGH (để b/c);
- Các đơn vị thuộc trường;
- Lưu VT. KT&ĐBCLGD.Y.3.

PHT. PHỤ TRÁCH

(Đã ký)

Đặng Thị Phong Lan

Gửi kèm báo cáo này:
1. ***Phụ lục số 1*** - Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2023;
2. ***Phụ lục số 2*** - Danh sách sinh viên tốt nghiệp năm 2023 được khảo sát tình hình việc làm;
3. ***Phụ lục số 3***- Danh sách sinh viên phản hồi năm 2023;

MẪU SỐ 1

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỸ THUẬT VIỆT NAM

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2023

TT	Ngành đào tạo		Số SVTN		Số SV phản hồi		Tình hình việc làm					Tỷ lệ SV có việc làm/ tổng số sinh viên tốt nghiệp phản hồi	Tỷ lệ SVTN có việc làm/ tổng số sinh viên tốt nghiệp	Khu vực làm việc			
							Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm			Khu vực nhà nước	Khu vực tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài
	Mã ngành	Tên ngành	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1	7210103	Hội họa	29	21	28	21	7	10	5	4	3	93%	89.66%	0	14	7	1
2	7210104	Đồ họa	9	7	9	7	0	4	2	2	1	89%	88.89%	0	4	1	1
3	7210403	Thiết kế đồ họa	48	37	44	34	20	18	2	2	6	95%	87.50%	1	30	6	3
4	7140222	Sư phạm Mỹ thuật	11	6	11	6	6	2	1	1	1	91%	90.91%	0	6	3	0
5	7210105	Điêu khắc	8	0	7	0	5	1	0	1	1	100%	87.50%	0	4	2	0
6	7210101	Lý luận & LSPBMT	1	1	1	1	0	0	0	1	0	100%	100%	0	0	0	0
Tổng cộng:			**106**	**72**	**100**	**69**	**38**	**35**	**10**	**11**	**12**	**94%**	**88.68%**	**1**	**58**	**19**	**5**

*Ghi chú: * : (13) (14) SV có việc làm = Số sinh viên tốt nghiệp có việc làm + Số sinh viên tiếp tục học.*

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

(Đã ký)

Đặng Thị Phong Lan